

DANH SÁCH KHÔNG ĐẠT TỐT NGHIỆP

Học kỳ 2 Năm học: 2025-2026
Đại học VLVH_liên thông Cao Đẳng, ngành , khóa 2023 - 2025
ngày ; Lớp 23LC46(1); Mã TC: TN23LC46(1)

Số Tín Chỉ Tích Lũy Chung 150
Điểm Trung Bình Tích Lũy 5.00

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
1	23646001	LÊ VĂN ĐÀI	23LC46SP1	147	6.53	03	Lập trình ứng dụng trong kỹ thuật		03		
2	23846004	PHẠM QUỐC HÙNG	23LC46SP1	70	5.21	ARIN337629	Trí tuệ nhân tạo	3		-	0.0
						AUCO230329	Điều khiển tự động	3		2023-2024-HK02	4.8
						EMSY337329	Hệ thống nhúng	3		-	0.0
						ENGL430437	Anh văn 4	3		-	0.0
						ENME320124	Anh văn chuyên ngành cơ khí	2		-	0.0
						GCHE130603	Hoá đại cương	3		2022-2023-HK02	3.5
						GDQP008033	Giáo dục quốc phòng 3	2		-	0.0
						IOTM337629	IoT trong lĩnh vực Cơ điện tử	3		-	0.0
						LLCT120205	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	2		-	0.0
						LLCT130105	Triết học Mác - Lênin	3		-	0.0
						MATH132401	Toán 1	3		2022-2023-HK02	2.8
						MATH132501	Toán 2	3		2022-2023-HK02	0.0
						MATH132601	Toán 3	3		-	0.0
						MATH132901	Xác suất thống kê ứng dụng	3		-	0.0

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
2	23846004	PHẠM QUỐC HÙNG	23LC46SP1	70	5.21	MAVI332529	Thị giác máy	3		-	0.0
						MEMA230720	Sức bền vật liệu	3		-	0.0
						MMCD230323	Nguyên lý - Chi tiết máy	3		-	0.0
						PACT310429	TT Kỹ Thuật Điều Khiển Tự Động	1		-	0.0
						PESD314129	Thực tập Servo	1		-	0.0
						PHYS111202	Thí nghiệm vật lý 1	1		-	0.0
						PHYS131002	Vật lý 2	3		-	0.0
						ROBO331129	Kỹ thuật robot	3		-	0.0
						SEAC225929	Cảm biến và cơ cấu chấp hành	2		-	0.0
						SERV334029	Hệ Thống Truyền Động Servo	3		-	0.0
						STOG435729	Chuyên đề tốt nghiệp 2	3		-	0.0
						STOG445629	Chuyên đề tốt nghiệp 1	4		-	0.0
						THER222932	Kỹ thuật nhiệt	2		-	0.0
						01	Toán ứng dụng –Cơ khí		01		
						02	Cơ kỹ thuật		02		
						03	Lập trình ứng dụng trong kỹ thuật		03		
						04	Điều khiển quá trình		04		
						05	Giáo dục thể chất 3 (Tự chọn)		05		
3	23646006	TRƯƠNG ĐỨC NHÂN	23LC46SP1	147	7.14	SERV334029	Hệ Thống Truyền Động Servo	3		2024-2025-HK01	4.6
4	23846008	HÀ ĐỨC PHONG	23LC46SP1	144	6.42	MMCD230323	Nguyên lý - Chi tiết máy	3		2023-2024-HK02	4.7
						02	Cơ kỹ thuật		02		
5	23846010	NGHIÊM NGỌC SƠN	23LC46SP1	142	6.24	GCHE130603	Hoá đại cương	3		2025-2026-HK01	4.9
						MATH132501	Toán 2	3		2022-2023-HK02	4.3

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	STC	TBTL	Mã MHBB	Tên môn học	TC	BBTC	NHHK	ĐTK
5	23846010	NGHIÊM NGỌC SƠN	23LC46SP1	142	6.24	MATH13260 1	Toán 3	3		2023- 2024- HK01	4.3

Ghi chú: BBTC = Tổ hợp nhóm MH bắt buộc tự chọn chưa tích lũy được

Toán ứng dụng –Cơ khí :	3 TC (Min)	
AMME131529	Toán ứng dụng –Cơ khí	3
AMME231529	Toán ứng dụng - cơ khí	3
Cơ kỹ thuật :	3 TC (Min)	
ENME130620	Cơ kỹ thuật	3
ENME142020	Cơ kỹ thuật	4
Lập trình ứng dụng trong kỹ thuật :	3 TC (Min)	
COPR231329	Lập trình ứng dụng trong kỹ thuật	3
PAEN334329	Lập trình ứng dụng cho kỹ sư	3
Điều khiển quá trình :	2 TC (Min)	
PCTR421929	Điều khiển quá trình	2
PRCO332146	Điều khiển quá trình	3
Giáo dục thể chất 3 (Tự chọn) :	1 TC (Min)	
PHED130715	Giáo dục thể chất 3 (Tự chọn)	3
CHIN112330	Cờ tướng	1